

Số: 385/KH-NAT

Quận 12, ngày 18 tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH

Thực hiện công khai theo Thông tư 09/2024/TT- BGDDT năm học 2024 - 2025

Căn cứ Công văn số 1249/GDDT ngày 16 tháng 9 năm 2024 của phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 12 về việc hướng dẫn thực hiện công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục năm học 2024 - 2025,

Trường Trung học cơ sở Nguyễn Ảnh Thủ xây dựng kế hoạch thực hiện công khai hoạt động trong nhà trường năm học 2024 - 2025 như sau:

A. Mục tiêu thực hiện công khai

Thực hiện công khai của các nhà trường nhằm nâng cao tính minh bạch, phát huy dân chủ, tăng cường tính tự chủ và tự chịu trách nhiệm của nhà trường trong quản lý nguồn lực và đảm bảo chất lượng giáo dục.

Thực hiện công khai để học sinh, cán bộ, giáo viên, nhân viên, CMHS và xã hội tham gia giám sát và đánh giá nhà trường theo quy định của Pháp luật.

B. Nguyên tắc thực hiện công khai

Việc thực hiện công khai của nhà trường phải đảm bảo đầy đủ, chính xác, kịp thời và dễ dàng tiếp cận. Các nội dung, hình thức và thời điểm công khai quy định trong Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ Giáo dục & Đào tạo ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/06/2017 và thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính ban hành sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

Tùy từng nội dung công khai, nhà trường thực hiện các hình thức công khai trên cổng thông tin điện tử, có thể kết hợp công khai tại bảng tin sân trường, bảng tin phòng họp nơi mọi người dễ quan sát, tại các cuộc họp Hội đồng sư phạm, cuộc họp CMHS, zalo các nhóm,...

C. Nội dung công khai

Thực hiện theo quy định tại Điều 4, 5, 8, 9 của Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ Giáo dục & Đào tạo ban hành Quy chế thực hiện

công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân, bao gồm:

I. Thông tin chung về nhà trường (Điều 4, TT09/2024)

1. Tên cơ sở giáo dục: TRƯỜNG THCS NGUYỄN ÁNH THỦ
2. Địa chỉ trụ sở chính và các địa chỉ hoạt động khác của trường, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, cổng thông tin điện tử.
3. Loại hình của cơ sở giáo dục, cơ quan/ tổ chức quản lý trực tiếp.
4. Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu của nhà trường.
5. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của trường.
6. Thông tin người đại diện pháp luật hoặc người phát ngôn hoặc người đại diện để liên hệ, bao gồm: Họ và tên, chức vụ, địa chỉ nơi làm việc; số điện thoại, địa chỉ thư điện tử (Hiệu trưởng).
7. Tổ chức bộ máy:
 - a) Quyết định thành lập, cho phép thành lập, sáp nhập, chia, tách, cho phép hoạt động giáo dục.
 - b) Quyết định công nhận hội đồng trường, chủ tịch hội đồng trường và danh sách thành viên hội đồng trường;
 - c) Quyết định điều động, bổ nhiệm, công nhận hiệu trưởng, phó hiệu trưởng;
 - d) Quy chế tổ chức và hoạt động; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn; sơ đồ tổ chức bộ máy của nhà trường;
 - đ) Họ và tên, chức vụ, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, địa chỉ nơi làm việc, nhiệm vụ, trách nhiệm của Ban Giám hiệu;
8. Các văn bản khác của trường: Chiến lược phát triển; quy chế dân chủ; các nghị quyết của hội đồng trường; quy định về quản lý hành chính, nhân sự, tài chính; chính sách thu hút, phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; kế hoạch và thông báo tuyển dụng và các quy định, quy chế nội bộ khác.

II. Thu, chi tài chính (Điều 5, TT09/2024)

1. Tình hình tài chính của trường trong năm tài chính trước liền kề thời điểm báo cáo theo quy định pháp luật, trong đó có cơ cấu các khoản thu, chi hoạt động như sau:
 - a) Các khoản thu phân theo: Nguồn kinh phí (ngân sách nhà nước, hỗ trợ của nhà đầu tư; lệ phí và các khoản thu khác từ HS; kinh phí tài trợ và hợp đồng với bên ngoài; nguồn thu khác) và loại hoạt động (giáo dục và đào tạo; khoa học và công nghệ; hoạt động khác);
 - b) Các khoản chi phân theo: Chi tiền lương và thu nhập (lương, phụ cấp, lương tăng thêm và các khoản chi khác có tính chất như lương cho giáo viên, cán bộ

quản lý, nhân viên,...); chi cơ sở vật chất và dịch vụ (chi mua sắm, duy tu sửa chữa, bảo dưỡng và vận hành cơ sở vật chất, trang thiết bị, thuê mướn các dịch vụ phục vụ trực tiếp cho hoạt động giáo dục, đào tạo, nghiên cứu, phát triển đội ngũ,...); chi hỗ trợ học sinh (trợ cấp, hỗ trợ sinh hoạt, hoạt động phong trào, thi đua, khen thưởng,...); chi khác.

2. Các khoản thu và mức thu đối với học sinh, bao gồm: lệ phí, tất cả các khoản thu và mức thu ngoài lệ phí (nếu có) trong năm học và dự kiến cho từng năm học tiếp theo của cấp học trước khi tuyển sinh.

3. Chính sách và kết quả thực hiện chính sách hằng năm về trợ cấp và miễn, giảm học phí, học bổng đối với học sinh.

4. Số dư các quỹ theo quy định, kể cả quỹ đặc thù (nếu có).

5. Các nội dung công khai tài chính khác thực hiện theo quy định của pháp luật về tài chính, ngân sách, kế toán, kiểm toán, dân chủ cơ sở.

III. Điều kiện bảo đảm chất lượng hoạt động của nhà trường (Điều 8, TT09/2024)

1. Thông tin về đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên:

a) Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên chia theo nhóm vị trí việc làm và trình độ được đào tạo;

b) Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý đạt chuẩn nghề nghiệp theo quy định;

c) Số lượng, tỷ lệ giáo viên cán bộ quản lý và nhân viên hoàn thành bồi dưỡng hằng năm theo quy định.

2. Thông tin về cơ sở vật chất và tài liệu học tập sử dụng chung:

a) Diện tích khu đất xây dựng trường, diện tích bình quân tối thiểu cho một học sinh; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định;

b) Số lượng, hạng mục khối phòng hành chính quản trị; khối phòng học tập; khối phòng hỗ trợ học tập; khối phụ trợ; khu sân chơi, thể dục thể thao; khối phục vụ sinh hoạt; hạ tầng kỹ thuật; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định;

c) Số thiết bị dạy học hiện có; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định;

d) Danh mục sách giáo khoa sử dụng trong cơ sở giáo dục đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; danh mục, số lượng xuất bản phẩm tham khảo tối thiểu đã được trường lựa chọn, sử dụng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

3. Thông tin về kết quả đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục:

a) Kết quả tự đánh giá chất lượng giáo dục của cơ sở giáo dục; kế hoạch cải tiến chất lượng sau tự đánh giá;

b) Kết quả đánh giá ngoài và công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục, đạt chuẩn quốc gia của cơ sở giáo dục qua các mốc thời gian; kế hoạch và kết quả thực hiện cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài trong 05 năm và hằng năm.

4. Nhà trường thực hiện chương trình giáo dục của nước ngoài (Tiếng Anh liên kết) công khai thêm các nội dung sau đây:

- a) Tên chương trình, quốc gia cung cấp chương trình, thông tin chi tiết về đối tác thực hiện liên kết giáo dục để dạy chương trình giáo dục tích hợp;
- b) Tên cơ quan, tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục hoặc cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài công nhận về chất lượng giáo dục;
- c) Ngôn ngữ thực hiện các hoạt động giáo dục.

IV. Kế hoạch và kết quả hoạt động giáo dục (Điều 9, TT09/2024)

1. Thông tin về kế hoạch hoạt động giáo dục của năm học:

- a) Kế hoạch tuyển sinh của trường, trong đó thể hiện rõ đối tượng, chỉ tiêu, phương thức tuyển sinh, các mốc thời gian thực hiện tuyển sinh và các thông tin liên quan;
- b) Kế hoạch giáo dục của trường;
- c) Quy chế phối hợp giữa nhà trường với gia đình và xã hội trong việc chăm sóc, giáo dục học sinh;
- d) Các chương trình, hoạt động hỗ trợ học tập, rèn luyện, sinh hoạt cho học sinh ở trường;
- đ) Thực đơn hằng ngày của học sinh.

2. Thông tin về kết quả giáo dục thực tế của năm học trước:

- a) Kết quả tuyển sinh; tổng số học sinh theo từng khối; số học sinh bình quân/lớp theo từng khối; số lượng học sinh học 02 buổi/ngày; số lượng học sinh nam/học sinh nữ, học sinh là người dân tộc thiểu số, học sinh khuyết tật; số lượng học sinh chuyển trường và tiếp nhận học sinh học tại trường;
- b) Thống kê kết quả đánh giá học sinh theo quy định của Bộ giáo dục và Đào tạo; thống kê số lượng học sinh được lên lớp, học sinh không được lên lớp;
- c) Số lượng học sinh được công nhận hoàn thành chương trình.

3. Cơ sở giáo dục thực hiện chương trình giáo dục của nước ngoài hoặc chương trình giáo dục tích hợp thực hiện công khai thêm nội dung: số lượng học sinh đang học (chia theo số lượng học sinh là người Việt Nam, số lượng học sinh là người nước ngoài).

D. Cách thức và thời gian công khai

Thực hiện theo quy định tại Điều 14, 15 của Thông tư số 09/2024/TT- BGDDT ngày 03/6/2024 của Bộ Giáo dục & Đào tạo ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân, bao gồm:

I. Cách thức công khai (Điều 14, TT09/2024)

1. Công khai trên cổng thông tin điện tử của nhà trường gồm các nội dung sau:

a) Các nội dung công khai đối với các hoạt động giáo dục do nhà trường
b) Thực hiện được quy định tại Mục C của Kế hoạch này tính đến tháng 6 hàng năm;

c) Báo cáo thường niên để công khai cho các bên liên quan tổng quan về kết quả hoạt động của nhà trường tính đến ngày 31 tháng 12 hàng năm theo định dạng file PDF với các nội dung tối thiểu theo quy định tại các phụ lục I kèm theo TT09/2024.

d) Việc bố trí nội dung công khai trên cổng thông tin điện tử do nhà trường quyết định, bảo đảm thuận lợi cho việc truy cập, tiếp cận thông tin.

2. Phổ biến hoặc phát tài liệu về nội dung công khai vào đầu năm học mới:

Nhà trường thực hiện phổ biến các nội dung công khai tại cuộc họp cha mẹ học sinh hoặc phát tài liệu về nội dung công khai cho cha mẹ học sinh vào tháng đầu tiên của năm học mới;

3. Các hình thức công khai khác theo quy định của pháp luật.

II. Thời gian công khai (Điều 15, TT09/2024)

1. Thời điểm công khai:

a) Công bố công khai các nội dung theo quy định Mục C của Kế hoạch này trước ngày 30 tháng 6 hàng năm. Trường hợp nội dung công khai có thay đổi hoặc đến ngày 30 tháng 6 hàng năm chưa có thông tin do nguyên nhân khách quan hoặc do quy định khác của pháp luật thì phải được cập nhật, bổ sung chậm nhất sau 10 ngày làm việc kể từ ngày thay đổi thông tin hoặc từ ngày có thông tin chính thức.

b) Công bố báo cáo thường niên của năm trước liền kề theo quy định tại điểm b, khoản 1 và điểm b, khoản 2, Điều 14 của Thông tư 09/2024 trước ngày 30 tháng 6 hàng năm. Đối với số liệu liên quan đến báo cáo tài chính năm trước thì cập nhật tính đến hết thời gian quyết toán của cơ quan có thẩm quyền.

2. Thời gian công khai trên cổng thông tin điện tử tối thiểu là 05 năm kể từ ngày công bố công khai.

3. Ngoài việc thực hiện công khai theo quy định tại khoản 1, 2 của Điều 15, TT09, nhà trường phải thực hiện công khai theo quy định của pháp luật hiện hành có liên quan.

E. Tổ chức thực hiện

1. Trách nhiệm của Hiệu trưởng:

- Xây dựng kế hoạch công khai.
- Tổ chức thực hiện, tổng kết, đánh giá công tác công khai và xây dựng phương hướng, nhiệm vụ công khai trong việc thực hiện tổng kết, đánh giá công tác năm học và phương hướng, nhiệm vụ năm học tiếp theo của nhà trường

- Xử lý các ý kiến phản hồi sau công khai theo đúng quy trình; Thông báo lại kết quả sau khi xử lý ý kiến thắc mắc.

- Hàng tháng thông báo tới 100% CB-GV-NV kết quả thực hiện công khai và giải quyết thắc mắc sau công khai trong cuộc họp hội đồng Sư phạm.

- Thông báo kết quả công khai tùy theo từng nội dung công khai: tại bảng tin phòng hội đồng, bảng thông báo ngoài sân trường, tại cuộc họp hội đồng, trên cổng TT điện tử của trường, tại cuộc họp CMHS...

- Báo cáo về công tác công khai khi có yêu cầu bằng của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

2. Trách nhiệm các thành viên thực hiện nhiệm vụ công khai

- Nắm rõ trách nhiệm được phân công thực hiện trong biểu ND công khai.
- Nắm rõ nội dung công khai, nguyên tắc công khai, thời gian công khai.
- Thực hiện việc công khai đúng quy định: về nội dung, thời gian, địa điểm, quy trình công khai.

- Thu thập các thông tin phản hồi, ý kiến, khiếu nại, tố cáo... chuẩn bị cho việc giải đáp trả lời ý kiến thắc mắc khiếu nại, tố cáo khi được giao nhiệm vụ.

- Tổng hợp hồ sơ kết thúc công khai.

- Lưu hồ sơ theo quy định

3. Trách nhiệm của người làm chứng

- Thực hiện việc làm chứng khách quan đúng thực chất
- Khi có khiếu nại tố cáo việc thực hiện công khai, người làm chứng cần giữ vững lập trường chứng thực sự việc trung thực khách quan đúng pháp luật.

4. Trách nhiệm của cán bộ giáo viên nhân viên

Giám sát việc thực hiện công khai của Hiệu trưởng. Có ý kiến phản hồi kịp thời khi có những nội dung chưa công khai đầy đủ, chưa đúng nguyên tắc, chưa đúng quy định của pháp luật.

Trên đây là kế hoạch thực hiện công khai năm học 2024 – 2025 của trường THCS Nguyễn Ảnh Thủ. Đề nghị toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nghiêm túc thực hiện.

Nơi nhận :

- Phòng GD&ĐT (để b/c);
- CBGVNV (để t/h)
- Lưu VP.



Lê Thị Tuyết Nhung



BIỂU KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CÔNG KHAI NĂM HỌC 2024 – 2025
(Ban hành kèm theo kế hoạch số **38**/KH-NAT ngày **18** /9/2024)

Thời gian	Nội dung công việc	Người/bộ phận thực hiện	Cách thức công khai (Theo QĐ tại Điều 14/TT09 và thực tế nhà trường)	Ghi chú
Tháng 8/2024	1. Rà soát các nội dung đã công khai trên cổng TTĐT theo Mục C kế hoạch này	CNTT	Cổng TT điện tử	
	2. Thực hiện công khai các nội dung cần bổ sung	CNTT	Cổng TT điện tử	
	3. Công khai bảng lương và phụ cấp của CBGVNV tháng 8/2024	Kế toán	Bảng thông tin HĐSP	
	4. Công khai Thông tin về đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên; Thông tin về cơ sở vật chất và tài liệu học tập sử dụng chung	BGH, VT, CNTT	- Cổng TT điện tử trường - Bảng thông tin HĐSP	Cập nhật niên giám thống kê đến hết tháng 8/2025
	5. Công khai Danh mục sách giáo khoa sử dụng trong năm học 2024 - 2025	NV Thư viện, PHT	- Cổng TT điện tử trường - Bảng thông tin HĐSP	
	6. Công khai các chương trình liên kết với nhà trường trong năm học 2024 – 2025 (TA, KNS-Stem)	PHT, CNTT	- Cổng TT điện tử trường - Bảng thông tin HĐSP	
	6. Công khai đơn vị cung cấp suất ăn bán trú; đơn vị cung cấp nước uống trong năm học 2024 – 2025 (Có mã QRcode hồ sơ năng lực của các đơn vị)	KT, YT, CNTT	- Cổng TT điện tử trường - Bảng thông tin HĐSP - Ban đại diện CMHS	
Tháng 9/2024	7. Công khai Thông tin về kết quả giáo dục thực tế của năm học trước	BGH, CNTT	- Cổng TT điện tử trường - Bảng thông tin HĐSP	
	1. Kế hoạch giáo dục của trường năm học 2024 - 2025	BGH, CNTT	- Cổng TT điện tử trường - Bảng thông tin HĐSP	
	2. Quy chế phối hợp giữa nhà trường với gia đình và xã hội trong việc chăm sóc, giáo dục học sinh;	BGH, CNTT	- Cổng TT điện tử trường - Bảng thông tin HĐSP	

Tháng 10/2024	3. Thực đơn hàng ngày của học sinh – tháng 9	NVYT, GVCN	- Nhóm zalo CMHS các lớp	
	4. Thực hiện phổ biến các nội dung công khai tới 100% cha mẹ học sinh	BGH	- Tại cuộc họp CMHS đầu năm	
	5. Công khai bảng lương, phụ cấp; nâng lương & hưởng phụ cấp thâm niên của CBGVNV tháng 9	KT	- Bảng thông tin HDSP	
	6. Công khai các văn bản hướng dẫn thu – chi	KT, GVCN	- Bảng thông tin HDSP - Tại cuộc họp CMHS đầu năm	
	7. Công khai Thông báo các khoản thu năm học 2024 – 2025; Thông báo các khoản thu tháng 9	KT, CNTT, GVCN	- Nhóm zalo HDSP - Bảng thông tin HDSP - Tại cuộc họp CMHS đầu năm	Ngày sau khi có các VB chỉ đạo về thu chi
	8. Công khai các quy trình của nhà trường năm học 2024 – 2025	CNTT	- Cổng TT điện tử - Nhóm zalo HDSP	
	9. Công khai kết quả đánh giá CBGVNV tháng 9	HT, CNTT	- Cổng TT điện tử - Nhóm zalo HDSP	
	1. Công khai Thông báo kết quả kiểm tra nội bộ tháng 10	PHT, CNTT	- Nhóm zalo HDSP - Bảng tin phòng HDSP	
	2. Thực đơn hàng ngày của học sinh – tháng 10	NVYT, GVCN	- Nhóm zalo CMHS các lớp	
Tháng 10/2024	3. Công khai bảng lương, phụ cấp; nâng lương & hưởng phụ cấp thâm niên của CBGVNV tháng 10	KT	- Bảng thông tin HDSP	
	4. Thông báo các khoản thu tháng 10	KT, CNTT, GVCN	- Nhóm zalo HDSP - Bảng thông tin HDSP - Nhóm zalo CMHS các lớp	
	5. Công khai Nghị quyết HNNV, NLD; các quy chế; nội quy; quy tắc ứng xử trong nhà trường năm học 2024-2025	VT, CNTT	- Nhóm zalo HDSP - Bảng tin phòng HDSP	

	6. Công khai danh sách trợ cấp, miễn giảm tiền học 2 buổi/ngày, Tiếng Anh, CSBT, nước uống, hỗ trợ ăn trưa, chi phí học tập năm học 2024-2025	KT, CNTT	- Nhóm zalo HĐSP - Bảng thông tin HĐSP - Nhóm zalo CMHS các lớp	
	7. Công khai kết quả đánh giá xếp loại CBGVNV tháng 10	HT, CNTT	- Nhóm zalo HĐSP - Bảng thông tin HĐSP	
	7. Công khai tình hình thực hiện dự toán quý III/2024	KT, CNTT	- Nhóm zalo HĐSP - Bảng tin phòng HĐSP	
Tháng 11/2024	1. Công khai Thông báo kết quả kiểm tra nội bộ tháng 11	PHT, CNTT	- Nhóm zalo HĐSP - Bảng tin phòng HĐSP	
	2. Thực đơn hàng ngày của học sinh – tháng 11	NVYT, CNTT	- Nhóm zalo CMHS các lớp	
	3. Công khai bảng lương, phụ cấp; năng lương & hưởng phụ cấp thâm niên của CBGVNV tháng 11	KT	- Bảng thông tin HĐSP	
	4. Thông báo các khoản thu tháng 11	KT, GVCN	- Nhóm zalo HĐSP - Bảng thông tin HĐSP - Nhóm zalo CMHS các lớp	
	5. Công khai kết quả đánh giá xếp loại CBGVNV tháng 11/2024	HT, CNTT	- Nhóm zalo HĐSP - Bảng tin phòng HĐSP	
Tháng 12/2024	1. Công khai Thông báo kết quả kiểm tra nội bộ tháng 12	PHT, CNTT	- Nhóm zalo HĐSP - Bảng tin phòng HĐSP	
	2. Thực đơn hàng ngày của học sinh – tháng 12	NVYT, CNTT	- Nhóm zalo CMHS các lớp	
	3. Công khai bảng lương, phụ cấp; năng lương & hưởng phụ cấp thâm niên của CBGVNV tháng 12/2024	KT, CNTT	- Bảng thông tin HĐSP	
	4. Công khai chi khoản tiết kiệm cuối năm 2024	KT, CNTT	- Nhóm zalo HĐSP - Cuộc họp HĐSP - Bảng thông tin HĐSP	
	5. Công khai Thông báo các khoản thu tháng 12/2024	KT, CNTT	- Nhóm zalo HĐSP - Bảng thông tin HĐSP - Nhóm zalo CMHS các lớp	

	6. Công khai kết quả đánh giá xếp loại CBGVNV tháng 12/2024	VP, CNTT	- Nhóm zalo HDSP - Bảng tin phòng HDSP	
Tháng 01/2025	1. Thông báo kết quả kiểm tra nội bộ tháng 01/2025	PHT, CNTT	- Nhóm zalo HDSP - Bảng tin phòng HDSP	
	2. Thực đơn hàng ngày của học sinh – tháng 1	NVYT, CNTT	- Nhóm zalo CMHS các lớp	
	3. Công khai bảng lương, phụ cấp; năng lương & hưởng phụ cấp thâm niên của CBGVNV tháng 01/2025	KT, CNTT	- Bảng thông tin HDSP - Nhóm zalo CMHS các lớp	
	4. Công khai Thông báo các khoản thu tháng 01/2025	KT, CNTT	- Nhóm zalo HDSP - Bảng thông tin HDSP	
	5. Công khai thông tin chất lượng giáo dục THCS thực tế cuối HK 1 năm học 2024 – 2025	KT, CNTT	- Cổng TT điện tử - Nhóm zalo HDSP - Bảng tin phòng HDSP	
Tháng 02/2025	6. Công khai bản kê khai tài sản năm 2024 của BGH	KT, CNTT	- Nhóm zalo HDSP - Bảng tin phòng HDSP	
	7. Công khai kết quả đánh giá xếp loại CBGVNV tháng 1/2025	VP, CNTT	- Nhóm zalo HDSP - Bảng tin phòng HDSP	
	8. Công khai Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2025; Quy chế quản lý tài sản công năm 2025	KT, CNTT	- Cổng TT điện tử - Nhóm zalo HDSP - Bảng tin phòng HDSP	
	9. Công khai các ND tài chính: Tình hình thực hiện dự toán quý IV/2024; Quyết định giao dự toán thu chi ngân sách năm 2025; Dự toán thu chi ngân sách năm 2024;...	KT, CNTT	- Cổng TT điện tử - Nhóm zalo HDSP - Bảng tin phòng HDSP	
Tháng 2/2025	1. Công khai Thông báo kết quả kiểm tra nội bộ tháng 02/2025	PHT, CNTT	- Nhóm zalo HDSP - Bảng tin phòng HDSP	
	2. Thực đơn hàng ngày của học sinh – tháng 2	NVYT, CNTT	- Nhóm zalo CMHS các lớp	
	3. Công khai bảng lương và phụ cấp; DS CBGVNV nâng lương, hưởng phụ cấp thâm niên tháng 2	KT, CNTT	- Bảng thông tin HDSP	

	4. Công khai thông báo các khoản thu tháng 2	KT, CNTT	- Nhóm zalo HĐSP - Bảng thông tin HĐSP - Nhóm zalo CMHS các lớp	
	5. Công khai kết quả đánh giá xếp loại CBGVNV tháng 2	VP, CNTT	- Nhóm zalo HĐSP - Bảng tin phòng HĐSP	
Tháng 3/2025	1. Công khai Thông báo kết quả kiểm tra nội bộ tháng 3	PHT, CNTT	- Nhóm zalo HĐSP - Bảng tin phòng HĐSP	
	2. Thực đơn hàng ngày của học sinh – tháng 3	NVYT, CNTT	- Nhóm zalo CMHS các lớp	
	3. Công khai bảng lương và phụ cấp; DS CBGVNV nâng lương và hưởng phụ cấp thâm niên tháng 3	KT, CNTT	- Bảng thông tin HĐSP	
	4. Thông báo các khoản thu tháng 3	KT, CNTT	- Nhóm zalo HĐSP - Bảng thông tin HĐSP - Nhóm zalo CMHS các lớp	
	5. Công khai kết quả đánh giá xếp loại CBGVNV tháng 3	VP, CNTT	- Nhóm zalo HĐSP - Bảng tin phòng HĐSP	
Tháng 4/2025	1. Công khai Thông báo kết quả kiểm tra nội bộ tháng 4	PHT, CNTT	- Nhóm zalo HĐSP - Bảng tin phòng HĐSP	
	2. Thực đơn hàng ngày của học sinh – tháng 4	NVYT, CNTT	- Nhóm zalo CMHS các lớp	
	3. Công khai bảng lương và phụ cấp; DS CBGVNV nâng lương và hưởng phụ cấp thâm niên tháng 4	KT, CNTT	- Bảng thông tin HĐSP	
	4. Công khai Thông báo các khoản thu tháng 4	KT, CNTT	- Nhóm zalo HĐSP - Bảng thông tin HĐSP - Nhóm zalo CMHS các lớp	
	5. Công khai tình hình thực hiện dự toán quý I/2025	KT, CNTT	- Nhóm zalo HĐSP - Bảng tin phòng HĐSP	
Tháng 5/2025	6. Công khai kết quả đánh giá xếp loại CBGVNV tháng 4	KT, CNTT	- Nhóm zalo HĐSP - Bảng tin phòng HĐSP	
	1. Thông báo kết quả kiểm tra nội bộ tháng 5	PHT, CNTT	- Nhóm zalo HĐSP - Bảng tin phòng HĐSP	
	2. Thực đơn hàng ngày của học sinh – tháng 5	NVYT, CNTT	- Nhóm zalo CMHS các lớp	

Tháng 6/2025	3. Công khai bảng lương và phụ cấp ; DS CBGVNV nâng lương và nâng, hưởng phụ cấp thâm niên tháng 5	KT, CNTT	- Bảng thông tin HDSP	
	4. Công khai Thông báo các khoản thu tháng 5	KT, CNTT	- Nhóm zalo HDSP - Bảng thông tin HDSP - Nhóm zalo CMHS các lớp	
	5. Công khai Thông báo kết quả đánh giá xếp loại CBGVNV tháng 5 và Kết quả đánh giá thi đua cuối năm học 2024 - 2025	VP, CNTT	- Nhóm zalo HDSP - Bảng tin phòng HDSP	
	1. Công khai Kết quả giáo dục năm học 2024 - 2025	PHT, CNTT	- Cổng TT điện tử - Nhóm zalo HDSP - Bảng thông tin HDSP	
	2. Công khai kế hoạch tổ chức CLB hè 2025 đã được PGD phê duyệt	TPPT, BT chi đoàn, CNTT	- Cổng TT điện tử - Nhóm zalo HDSP - Nhóm zalo CMHS các lớp - Bảng thông tin HDSP	
Tháng 7/2025	3. Công khai bảng lương và phụ cấp; DS CBGVNV nâng lương và nâng, hưởng phụ cấp thâm niên tháng 6	KT	- Bảng thông tin HDSP	
	4. Công khai Kế hoạch tuyển sinh; Thông báo tuyển sinh lớp 1 năm học 2025 - 2026	VT, CNTT	- Cổng TT điện tử - Nhóm zalo HDSP - Bảng thông tin HDSP	
	1. Công khai bảng lương và phụ cấp; DS CBGVNV nâng lương và nâng, hưởng phụ cấp thâm niên tháng 7	KT	- Nhóm zalo HDSP - Bảng thông tin HDSP	
	3. Công khai Thông báo kết quả kiểm tra nội bộ tháng 6	PHT, CNTT	- Nhóm zalo HDSP - Bảng tin phòng HDSP	
Tháng 7/2025	4. Công khai danh sách học sinh trúng tuyển lớp 6 năm học 2025 - 2026	VT, CNTT	- Cổng TT điện tử - Nhóm zalo HDSP - Bảng thông tin HDSP	